

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HÀ ĐÔNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 498/2023/QĐST-HNGĐ

Hà Đông, ngày 19 tháng 7 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 482/2023/TLST-VHNGĐ ngày 11/7/2023 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Trần Anh T, sinh năm 1985; HKTT: Ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở Hiện tại: Căn hộ x tầng y Khu nhà ở xã hội P, phường P, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

- Chị Nguyễn Thị Huyền Tr, sinh năm 1987; HKTT: Ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở Hiện tại: Căn hộ x tầng y Khu nhà ở xã hội P, phường P, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Anh T và chị Nguyễn Thị Huyền Tr chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 28/01/2011 tại UBND thị trấn T, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống tại nhiều nơi, đến tháng 6 năm 2022 hai vợ chồng ở tại địa chỉ Căn hộ x tầng y Khu nhà ở xã hội P, phường P, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến tháng 6 năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc. Hai vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 6 năm 2022 đến nay. Nay cả hai đều nhất trí thuận tình xin ly hôn, đề nghị tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh Trần Anh T và chị Nguyễn Thị Huyền Tr xác nhận có 02 con chung là Trần Nguyễn Như Q (nữ), sinh ngày 04/3/2012 và Trần Nguyễn Như N (nữ), sinh ngày 06/10/2017. Ly hôn hai vợ chồng thống nhất thỏa thuận giao chị Tr được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả 02 con chung. Anh T tự nguyện cấp dưỡng cho con chung 5.000.000đồng/1 tháng/2 con kể từ khi ly hôn đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

[3]. Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Anh T, chị Tr xác nhận không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Anh T, chị Tr xác nhận không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí ly hôn: Anh T tự nguyện nộp cả 300.000đồng tiền lệ phí việc hôn nhân gia đình ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Anh T và chị Nguyễn Thị Huyền Tr.

- **Về con chung:** Xác nhận anh Trần Anh T và chị Nguyễn Thị Huyền Tr có 02 con chung là Trần Nguyễn Như Q (nữ), sinh ngày 04/3/2012 và Trần Nguyễn Như N (nữ), sinh ngày 06/10/2017. Ly hôn hai vợ chồng thống nhất thỏa thuận giao chị Tr được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả 02 con chung. Anh T tự nguyện cấp dưỡng cho con chung 5.000.000đồng/1 tháng/2 con kể từ khi ly hôn đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung (động sản, bất động sản):** Anh T, chị Tr xác nhận không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Anh T, chị Tr xác nhận không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh T tự nguyện chịu cả 300.000đồng lệ phí việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được trừ vào 300.000đồng tạm ứng lệ phí anh T đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003595 ngày 11/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện KSND quận Hà Đông;
- Chi cục THA dân sự quận Hà Đông;
- UBND thị trấn T, Y, Thanh Hóa
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

Trần Đình Văn